

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

**BẢN THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH
CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỘNG ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2026-2030**

DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Quy định này quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030.</p> <p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác (gọi chung là tổ chức), hộ gia đình, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ du lịch tại các địa điểm có tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai;</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp xã/phường có điểm du lịch cộng đồng; cộng đồng dân cư tại thôn, khu phố, bản, làng, tổ dân phố có tổ chức hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thực hiện các chính sách tại Quy định này.</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết xác định cụ thể phạm vi và đối tượng áp dụng, bảo đảm tính khả thi của Nghị quyết</p>
<p>Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ</p> <p>1. Bảo đảm công khai, minh bạch về nội dung, đối tượng, trình tự, thủ tục, mức hỗ trợ và kết quả thực hiện.</p> <p>2. Trong cùng một thời điểm nếu có nhiều chính sách ưu đãi và hỗ trợ từ nhà nước với cùng nội dung và đối tượng hỗ trợ, thì được hưởng mức hỗ trợ cao nhất từ kinh phí ngân sách nhà nước.</p> <p>3. Trường hợp một tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đầu tư nhiều nội dung khác nhau thì sẽ được hưởng các chính sách hỗ trợ theo từng nội dung nếu đủ điều kiện.</p> <p>4. Trường hợp có nhiều tổ chức, hộ gia đình, cá nhân cùng đề nghị hỗ trợ trong cùng thời điểm, cùng năm nhưng ngân sách nhà nước không thể đảm bảo thì căn cứ vào khả năng cân đối nguồn lực trong từng thời kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện được nhận hỗ trợ đảm bảo nguyên tắc ưu tiên lựa chọn theo thứ tự khu du lịch, điểm du lịch, cộng đồng dân cư có tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch.</p> <p>5. Không hỗ trợ đối với hoạt động của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến chính sách tại Quy định này trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết xác định Nguyên tắc hỗ trợ để bảo đảm áp dụng thống nhất, đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh</p>

<p>lực.</p> <p>Điều 4. Hỗ trợ đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trực tiếp tham gia hoạt động kinh doanh du lịch cộng đồng</p> <p>1. Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ xây dựng mới loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; cải tạo, nâng cấp, sửa chữa nhà ở thành nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê; mua sắm trang thiết bị phục vụ khách du lịch; cải tạo cảnh quan sân vườn.</p> <p>2. Đối tượng được hỗ trợ: Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tham gia kinh doanh du lịch cộng đồng.</p> <p>3. Điều kiện hỗ trợ:</p> <p>a) Có đăng ký thường trú tại địa bàn phát triển du lịch cộng đồng được hỗ trợ;</p> <p>b) Đáp ứng các điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Có văn bản cam kết thực hiện kinh doanh du lịch cộng đồng ít nhất 05 năm, kể từ thời điểm nhận được hỗ trợ đầu tư;</p> <p>d) Sau khi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đầu tư xây dựng mới hoặc nâng cấp, cải tạo nhà ở thành nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê mang kiểu dáng kiến trúc truyền thống của làng du lịch cộng đồng; có quy mô phục vụ từ 10 khách du lịch trở lên và đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.</p> <p>4. Mức hỗ trợ:</p> <p>a) Hỗ trợ xây dựng mới loại nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê: hỗ trợ 50% chi phí công trình, tối đa không quá 120 triệu đồng/ công trình</p> <p>b) Hỗ trợ cải tạo, nâng cấp, sửa chữa nhà ở thành nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê: hỗ trợ 50% chi phí công trình, tối đa không quá 60 triệu đồng/ công trình.</p> <p>c) Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị phục vụ khách du lịch: mức hỗ trợ 50% chi phí, tối đa không quá 30 triệu đồng/ công trình có khả năng phục vụ cùng lúc 10 khách trở lên.</p> <p>5. Thời điểm hỗ trợ: Sau khi hoàn thành việc đầu tư và đưa vào sử dụng.</p>	<p>Nội dung có tham khảo Điều 8 Nghị quyết số 44/2025/NQ/HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình; khoản 2, Điều 7 Nghị quyết 02/2026/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế</p>
<p>Điều 5. Hỗ trợ câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian tại các điểm du lịch</p> <p>1. Nội dung hỗ trợ:</p> <p>a) Hỗ trợ thành lập mới, 01 (một) lần: Các chi phí chế tác, mua sắm đạo cụ, nhạc cụ và trang phục tập luyện, biểu diễn văn nghệ và xây dựng, phục dựng, dàn dựng các tiết mục biểu diễn ban đầu;</p> <p>b) Hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian: Chi phí hỗ trợ thành viên câu lạc bộ, đội văn nghệ tập luyện, biểu diễn.</p>	<p>Tham khảo Điều 5, Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai</p>

<p>2. Đối tượng hỗ trợ: Câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian tại các điểm du lịch cộng đồng.</p> <p>3. Điều kiện hỗ trợ:</p> <p>a) Câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận ban vận động thành lập; cho phép thành lập theo quy định tại Nghị định số 126/2024/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Điều 56 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;</p> <p>b) 01 (một) câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian tại điểm du lịch phải duy trì hoạt động tối thiểu 02 lần/01 tháng/ điểm du lịch để phục vụ khách du lịch;</p> <p>c) Cam kết tham gia các chương trình, các sự kiện do ngành văn hóa, thể thao và du lịch tổ chức khi có yêu cầu;</p> <p>d) Sử dụng chất liệu, làn điệu dân ca, dân vũ, nhạc cụ, đạo cụ, trang phục biểu diễn truyền thống thể hiện được bản sắc văn hóa dân tộc tỉnh Gia Lai, được cộng đồng tôn vinh bảo tồn.</p> <p>4. Mức hỗ trợ:</p> <p>a) Hỗ trợ thành lập mới, 01 (một) lần: Mức hỗ trợ tối đa không quá 40 triệu đồng/đội, câu lạc bộ;</p> <p>b) Hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian: Mức hỗ trợ tối đa không quá: 04 triệu đồng/tháng/ đội, câu lạc bộ.</p> <p>5. Thời điểm hỗ trợ:</p> <p>a) Hỗ trợ thành lập mới: Sau khi đội văn nghệ, câu lạc bộ văn nghệ quần chúng được thành lập và đã biểu diễn phục vụ khách du lịch từ 02 tháng trở lên;</p> <p>b) Hỗ trợ duy trì hoạt động của câu lạc bộ, đội văn nghệ dân gian: Quý I hàng năm của năm liền kề.</p>	
<p>Điều 6. Hỗ trợ đầu tư mua sắm thiết bị, nhân công thu gom rác thải tại địa điểm có hoạt động du lịch cộng đồng</p> <p>1. Nội dung hỗ trợ: Mua sắm mới, bổ sung các trang thiết bị phục vụ cho việc thu gom rác thải, thùng rác, bảo hộ lao động, nhân công phục vụ cho công tác thu gom rác thải và vệ sinh môi trường.</p> <p>2. Đối tượng được hỗ trợ: Các điểm du lịch cộng đồng.</p> <p>3. Điều kiện hỗ trợ:</p> <p>a) Điểm có hoạt động du lịch cộng đồng thuộc các đề án, quy hoạch, kế hoạch, quy hoạch phát triển du lịch cộng đồng được cấp có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>b) Chưa được hưởng hỗ trợ nội dung tương tự từ các chính sách, đề án hỗ trợ phát triển du lịch khác trên địa bàn tỉnh;</p>	<p>Tham khảo Điều 6, Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai</p>

<p>c) Không thực hiện chính sách hỗ trợ đối với các địa điểm có hoạt động du lịch đã có nhà đầu tư dự án phát triển du lịch.</p> <p>4. Mức hỗ trợ: Tối đa 60 triệu đồng/địa điểm.</p> <p>5. Thời điểm hỗ trợ: khi điểm du lịch có hoạt động du lịch cộng đồng với lượng khách du lịch tối thiểu 2.000 lượt khách/năm.</p>	
<p>Điều 7. Hỗ trợ kinh phí tuyên truyền quảng bá du lịch cộng đồng</p> <p>1. Nội dung hỗ trợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng, lắp đặt biển chỉ dẫn du lịch, bảng thông tin, bảng thuyết minh giới thiệu điểm du lịch cộng đồng; - Thiết kế, in ấn tờ rơi, tập gấp, bản đồ du lịch, ấn phẩm quảng bá; - Xây dựng video clip, sản phẩm truyền thông số phục vụ quảng bá điểm du lịch cộng đồng. <p>2. Đối tượng được hỗ trợ: Ủy ban nhân dân cấp xã/phường có điểm du lịch cộng đồng; cộng đồng dân cư tại thôn, khu phố, bản, làng, tổ dân phố có tổ chức hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>3. Điều kiện hỗ trợ:</p> <p>Điểm du lịch cộng đồng được hỗ trợ khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thuộc danh mục điểm du lịch cộng đồng trong quy hoạch, đề án, chương trình hoặc kế hoạch phát triển du lịch được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; b) Có tổ chức quản lý hoặc mô hình quản lý hoạt động du lịch cộng đồng được UBND cấp xã xác nhận; c) Đang tổ chức hoạt động đón khách du lịch và phục vụ khách tham quan, trải nghiệm; d) Chưa được hưởng hỗ trợ cùng nội dung từ các chương trình, đề án hoặc chính sách hỗ trợ khác sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; đ) Không áp dụng đối với các địa điểm đã có nhà đầu tư thực hiện dự án du lịch theo hình thức đầu tư kinh doanh độc lập. <p>4. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ theo chi phí thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tối đa 50 triệu đồng/địa điểm.</p> <p>5. Thời điểm hỗ trợ: Sau khi hoàn thành việc đầu tư và đưa vào sử dụng.</p>	<p>Tham khảo Điều 8, Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai; Khoản 2 Điều 6, Nghị quyết 02/2026/NQ-HĐND ngày 31/3/2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Huế</p>
<p>Điều 8. Hỗ trợ tập huấn, học tập kinh nghiệm bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch</p> <p>1. Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ tổ chức lớp tập huấn; đi học tập kinh nghiệm để bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức chuyên môn về du lịch cho các tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn</p>	<p>Tham khảo Điều 7, Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai</p>

<p>phát triển du lịch cộng đồng.</p> <p>2. Đối tượng hỗ trợ: Ủy ban nhân dân cấp xã/phường có điểm du lịch cộng đồng; cộng đồng dân cư tại thôn, khu phố, bản, làng, tổ dân phố có tổ chức hoạt động du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh.</p> <p>3. Điều kiện hỗ trợ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kế hoạch, dự trù kinh phí tổ chức lớp tập huấn, đi học tập kinh nghiệm để bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức chuyên môn về du lịch cho người lao động đang làm việc tại các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn phát triển du lịch cộng đồng được Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thẩm định, UBND tỉnh phê duyệt. - Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức du lịch trên phát triển du lịch cộng đồng và không thu phí của học viên tham gia; - Mỗi lớp tập huấn, bồi dưỡng phải bảo đảm tối thiểu 30 học viên; đi học tập bồi dưỡng tối thiểu 15 học viên, thời gian tổ chức học tập tối thiểu 03 ngày. <p>4. Mức hỗ trợ: Theo chi phí thực tế, hỗ trợ tối đa không quá 75 triệu đồng/lớp tập huấn; đi học tập kinh nghiệm bồi dưỡng tối đa không quá 100 triệu đồng.</p> <p>5. Thời điểm hỗ trợ: Sau khi hoàn thành việc tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng, đi học tập kinh nghiệm theo kế hoạch đã được phê duyệt.</p>	
<p>Điều 9. Kinh phí thực hiện</p> <p>Kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Quy định này do ngân sách của tỉnh bảo đảm.</p> <p>Điều 10. Sửa đổi, bổ sung quy định</p> <p>Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết xác định kinh phí hỗ trợ là nguồn ngân sách của tỉnh</p>